**TUẦN 21**

**BÀI 2. MÔ TẢ VÀ BIỂU DIỄN DỮ LIỆU TRÊN CÁC BẢNG, BIỂU ĐỒ**

**II. Các dạng biểu diễn khác nhau cho một tập dữ liệu**

**Hoạt động khám phá 2.**

Quan sát biểu đồ trong Hình 1 ta thấy:

• Tỉ lệ phần trăm ngân sách của tiền ăn, tiền ở, đi lại, hóa đơn tiện ích (cho chi tiêu thiết yếu) chiếm 50%;

• Tỉ lệ phần trăm ngân sách của trả nợ, tiết kiệm, dự phòng (cho chi tiêu tài chính) chiếm 20%;

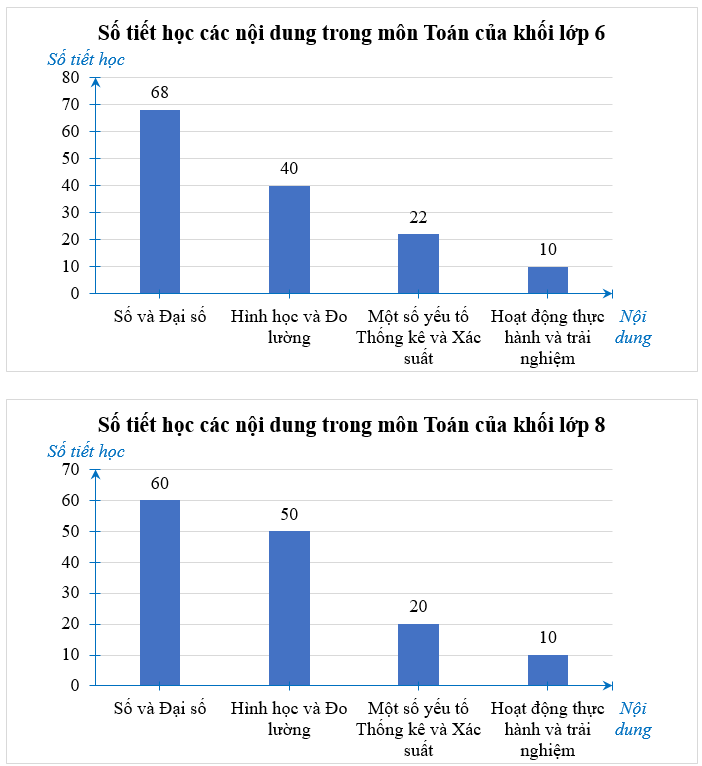
• Tỉ lệ phần trăm ngân sách của du lịch, giải trí, mua sắm (cho chi tiêu cá nhân) chiếm 30%.

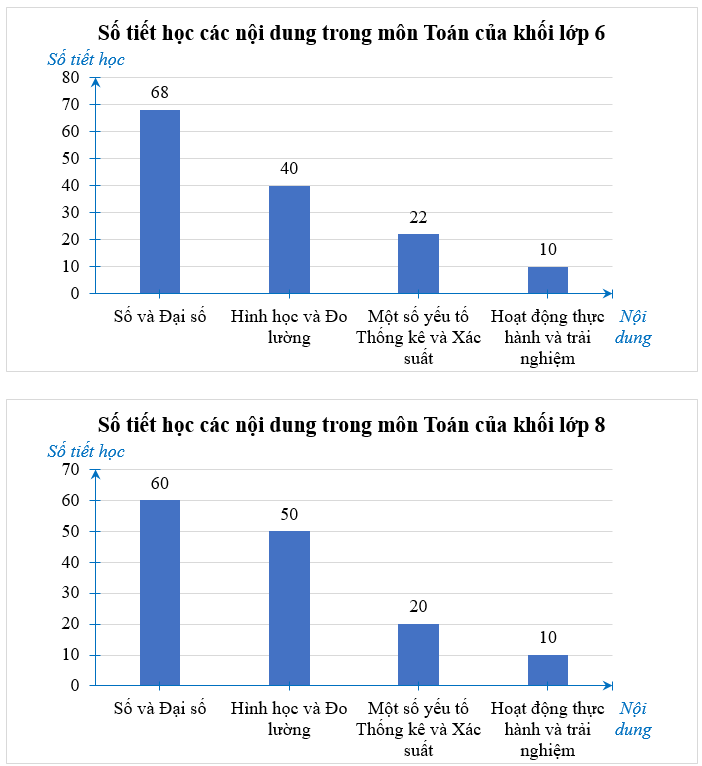
Vậy ta hoàn thành được bảng thống kê như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Mục chi tiêu | Liệt kê chi tiết | Tỉ lệ phần trăm ngân sách |
| Chi tiêu thiết yếu | Tiền ăn, tiền ở, đi lại, hóa đơn tiện ích | 50% |
| Chi tiêu tài chính | Trả nợ, tiết kiệm, dự phòng | 20% |
| Chi tiêu cá nhân | Du lịch, giải trí, mua sắm |  |

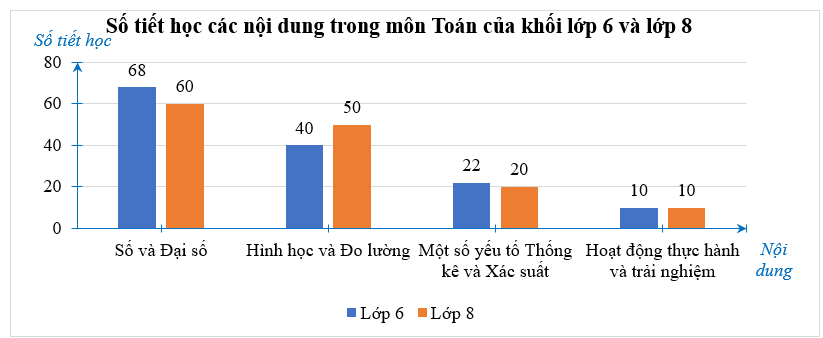
**Thực hành 2.**

a) Biểu diễn tập dữ liệu trên dưới dạng hai biểu đồ cột:



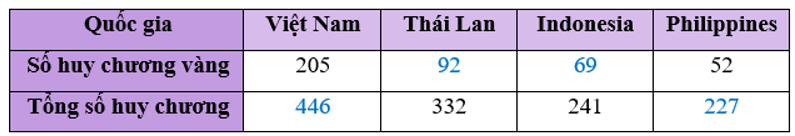


b) Biểu diễn tập dữ liệu trên dưới dạng một biểu đồ cột kép:



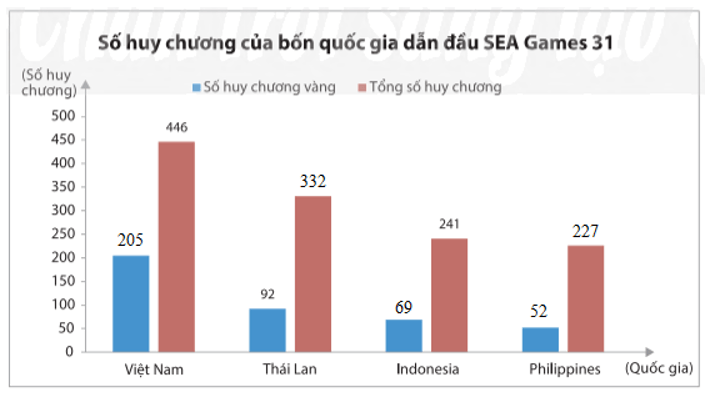
**Vận dụng 2.**

Quan sát bảng số liệu ta hoàn thành được bảng thống kê như sau:



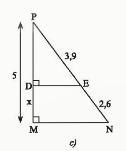
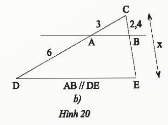
*Biểu đồ cột kép biểu diễn số huy chương của bốn quốc gia dẫn đầu*

*SEA Games 31*



**ỨNG DỤNG CỦA ĐỊNH LÍ THALES TRONG TAM GIÁC**

**Bài 2b,c**



**Hình b)**

Xét có AB// DE nên theo định lý Thales ta có:

**Hình c)**

Xét có MN // DE (vì cùng vuông góc với MP) nên theo định lý Thales ta có:

**Bài 5b,c**

b) Xét MNH, ta có PQ//NH theo hệ quả của định lý Thales

⇨6,4x =3,8x + 6,84

⇨ x = 6,84 : (6,4-3,8)

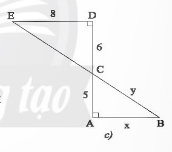
⇨x 2,6



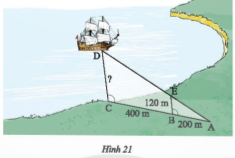
c) DEC vuông tại D theo định lý pytago

CE =

ta có DE //AB ( Vì cùng vuông góc với AD) theo hệ quả của định lý Thales



**Bài 3**



Ta có là hai góc ở vị trí đồng vị nên

Xét ADC, ta có DC//EB theo hệ quả của định lý Thales

Vậy khoảng cách CD từ con tàu đến trạm quan trắc tại điểm C là 360m.

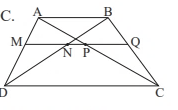
**Bài 8**

Xét ABD, ta có MN//AB theo hệ quả của định lý Thales

(1)

Xét BCD, ta có NQ//DC theo hệ quả của định lý Thales

(2)



Xét ABC, ta có PQ//AB theo hệ quả của định lý Thales

(3)

Từ (1), (2), (3) suy ra = =

Suy ra MN=PQ

**BÀI 2. ĐƯỜNG TRUNG BÌNH CỦA TAM GIÁC**

1. **ĐƯỜNG TRUNG BÌNH CỦA TAM GIÁC**

**Hoạt động khám phá 1**



Vậy N là trung điểm AC.

***Đường trung bình của tam giác là đường thẳng nối hai cạnh của tam giác.***

**Thực hành 1:**

Vì (gt) nên  (hai góc đồng vị bằng nhau)

Suy ra N là trung điểm OQ.

Vậy NQ = ON = 4 (đvđd)

**Vận dụng 1:**

Ta có:

Suy ra 

Theo định lý Thalès ta có 

Suy ra NB = NC hay N là trung điểm BC.

Vì M và N lần lượt là trung điểm của AB và BC nên MN là đường trung bình của tam giác ABC.